

Số: /QĐ-UBND

Tây Thành, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân
trên địa bàn xã Tây Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂY THÀNH

Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số: 29/2017/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Thông tư số: 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính Phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

Xét đề nghị của Công chức Địa chính-Nông nghiệp&môi trường xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn xã Tây Thành, huyện Yên Thành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND, các ban ngành liên quan, BCH 8 xóm trên địa bàn xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND huyện Yên Thành (báo cáo);
- Phòng TN&MT huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Triều

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn xã Tây Thành, huyện Yên Thành

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 05 /2024
của UBND xã Tây Thành)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về việc quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn xã Tây Thành, huyện Yên Thành.
- Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến việc quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn xã Tây Thành, huyện Yên Thành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Nghĩa trang* là nơi táng người chết tập trung theo các hình thức táng khác nhau, thuộc các đối tượng khác nhau và được quản lý, xây dựng theo quy hoạch.
- Phần mộ cá nhân* là nơi mai táng thi hài, hài cốt của một người chết.
- Táng* là thực hiện việc lưu giữ hài cốt hoặc thi hài của người chết.
- Hung táng* là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.
- Cải táng* là thực hiện việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức táng khác.
- Cát táng* là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng.
- Quản lý nghĩa trang* là việc thực hiện các nội dung theo quy chế quản lý đã được phê duyệt.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nghĩa trang.

- Việc táng người chết phải được thực hiện trong nghĩa trang; trường hợp táng người chết ngoài khu vực nghĩa địa xã phải được sự chấp thuận của UBND xã Bảo Thành.
- Việc táng người chết trong nghĩa trang phải phù hợp với phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa, nếp sống văn minh hiện đại và tuân thủ các quy định hiện hành về xây dựng, bảo đảm vệ sinh môi trường.
- Việc sử dụng đất trong nghĩa trang phải theo quy hoạch và đúng mục đích.
- Mọi hoạt động (kể cả hoạt động khác) có liên quan đến thân nhân người quá cố ngoài việc phải tuân thủ các nội dung quy chế, nội quy được cấp có thẩm quyền ban hành còn phải được sự cho phép, hướng dẫn của đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang.
- Khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến trong việc quản lý và sử

dụng nghĩa trang.

Điều 4. Chính sách áp dụng đối với các đối tượng đặc biệt .

1. Đối với người vô gia cư, không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc táng khi chết ở địa phương, hoặc trôi dạt vào, hoặc người khác vớt về thì UBND xã có trách nhiệm phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức táng. Chi phí táng được lấy từ tài sản của người chết hoặc từ đóng góp từ thiện hay từ ngân sách xã.

2. Đối với các trường hợp chết do thiên tai, dịch bệnh thì UBND xã có trách nhiệm hướng dẫn cho gia đình tổ chức táng cho người chết nhưng phải bảo đảm yêu cầu vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên môi trường.

3. Đối với người địa phương nhưng đang ở nơi khác chết hoặc người nơi khác chết nhưng có nguyện vọng chôn cất ở nghĩa trang xã thì phải được sự chấp thuận cho phép của UBND xã Tây Thành.

4. Đối với các mộ trong nghĩa trang không có hoặc không còn thân nhân chăm sóc thì Ban quản lý nghĩa trang của xã được phép chuyển đi nơi khác trong cùng nghĩa địa theo quy hoạch.

Điều 5. Các hành vi bị cấm

1. Xây dựng mộ, bia mộ và các công trình trong nghĩa trang không đúng quy định.
2. Mua bán, chuyển nhượng đất trong nghĩa trang dưới mọi hình thức.
3. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa trang.
4. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ nghĩa trang.

5. Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ nghĩa trang trái quy định của pháp luật.

6. Cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

7. Mai táng người chết ngoài nghĩa trang đã được xây dựng và quản lý theo quy hoạch.

8. Chăn, thả các loại súc vật trong nghĩa trang.

9. Làm mất vệ sinh môi trường nơi nghĩa trang.

10. Vi phạm các quy định, nội quy của nghĩa trang.

Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm nêu trên sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ NGHĨA TRANG

Điều 6. Vị trí, tính chất, quy mô

1. Vị trí:

Được phân bổ theo các cụm dân cư. Cụ thể

- Nghĩa trang Động Đèn: thuộc xóm Tiên Sơn
- Nghĩa trang Đồng Eo thuộc xóm Rạng Đông và Khánh Thành
- Nghĩa trang Đồng Kén thuộc xóm Đồng Kén
- Nghĩa trang Rú Rạch thuộc xóm Tiên Sơn
- Nghĩa trang Tân Trung thuộc xóm Tân Trung
- Nghĩa trang Lăng Lăng thuộc xóm Hậu Thành
- Nghĩa trang Nhà Thú thuộc xóm Châu Thành

2. Quy mô:

- Nghĩa trang Động Đèn :1,8 ha;
- Nghĩa trang Đồng Eo: 2,83 ha.
- Nghĩa trang Đồng Kén: 1.3 ha
- Nghĩa trang Rú Rạch: 1,5 ha
- Nghĩa trang Tân Trung: 1,0 ha.
- Nghĩa trang Lăng Lăng: 0,9 ha
- Nghĩa trang Nhà Thù: 3,3 ha.

3. Tính chất

- Chôn cất người chết
- Cải táng, cát táng hài cốt từ nơi khác

Điều 7. Nội dung quản lý trực tiếp nghĩa trang.

1. UBND xã Tây Thành thực hiện quản lý nhà nước về nghĩa trang trên phạm vi địa bàn mình quản lý.

2. Nội dung quản lý.

- Quản lý nghĩa trang theo đúng nội dung quy chế đã được phê duyệt.
- Định kỳ chăm sóc, bảo quản, giữ gìn phần mộ, duy tu bảo dưỡng các công trình trong nghĩa trang.
- Bảo đảm các quy định vệ sinh môi trường trong các nghĩa trang.
- Quy định, chỉ dẫn khách thăm viếng, tưởng niệm và quản lý các hoạt động trong nghĩa trang.

Điều 8. Bảo vệ, chăm sóc, tu bổ nghĩa trang .

1. Giao cho các xóm, dòng họ, gia đình, cá nhân thường xuyên chăm sóc, bảo vệ phần mộ; khi phát hiện hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ như xuống cấp, hư hỏng...thì báo ngay cho thân nhân để khắc phục, xử lý.

2. Kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang.

3. Chăm sóc cây xanh làm sạch đẹp môi trường và cảnh quan nghĩa trang.

4. Kiểm tra, đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang.

Điều 9. Vệ sinh trong các hoạt động táng và vệ sinh môi trường trong nghĩa trang.

1. Trong quản lý nghĩa trang phải có bộ phận thực hiện công tác vệ sinh môi trường.

2. Sử dụng các thiết bị bảo hộ như: khẩu địa, quần áo, ủng, găng tay... khi trực tiếp thực hiện công việc táng.

3. Phải làm vệ sinh sạch sẽ ngay sau khi tổ chức táng; thường xuyên vệ sinh sạch sẽ trong khuôn viên nghĩa trang.

4. Quản lý tốt các hộ dân thực hiện cải táng; thu gom vật liệu, san lấp hố huyệt sau khi cải táng xong; không để gây ô nhiễm môi trường, mất cảnh quan sau cải táng.

5. Thực hiện các hoạt động táng và vệ sinh môi trường theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên môi trường.

Điều 10. Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang.

1. Nội dung hồ sơ nghĩa trang.

Danh sách, sơ đồ vị trí các khu chức năng, khu mộ, phần mộ (bao gồm vị trí đã sử dụng và vị trí còn trống).

2. Tổ quản lý nghĩa trang có trách nhiệm lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang; cung

cấp thông tin cho tổ chức và cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Xác định các vị trí các phần mộ trong nghĩa trang.

1. Việc xác định các vị trí phần mộ trong nghĩa trang phải đảm bảo mục tiêu rõ ràng, thuận tiện cho người sử dụng và người quản lý.

3. Phương pháp xác định vị trí các phần mộ

a. Vị trí của phần mộ được tạo thành bởi: Khu mộ, theo dòng họ.

b. Ghi tên khu mộ rõ ràng, đảm bảo lâu dài.

c. Khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến vào việc xác định vị trí các phần mộ trong các nghĩa trang.

Điều 12. Sử dụng đất trong nghĩa trang.

1. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang xã phải đúng theo quy hoạch, theo vị trí khu mộ, hàng mộ và phần mộ; sử dụng đất mai táng đúng mục đích, đúng đối tượng;

2. Việc giao đất mai táng trong nghĩa trang thực hiện lần lượt theo khu, hàng đã định trước, tránh việc tự ý lựa chọn phần mộ, khu đất mai táng;

3. Phần đất nơi huyệt mộ sau khi cải táng phải để tối thiểu là 12 tháng mới được tái sử dụng vào mục đích mai táng;

4. Diện tích tối đa cho mỗi mộ hung táng không quá 5,0 m² và cho mỗi mộ cát táng tối đa không quá 3,0 m².

Điều 13. Xây mới, tu bổ phần mộ nghĩa trang.

1. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ, trồng cây trong nghĩa trang phải được sự cho phép của chính quyền địa phương;

2. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ không làm ảnh hưởng đến phần mộ xung quanh và cảnh quan chung nghĩa trang;

3. Khoảng cách tối đa giữa 2 hàng mộ là 2 m; khoảng cách tối đa giữa 2 mộ là 1 m;

4. Chiều cao tối đa của ngôi mộ là 2 m (tính từ mặt đất, kể cả phần địa trí);

5. Kích thước, kiểu dáng mộ phải tuân thủ theo quy định của UBND xã.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của các ban ngành quản lý trên địa bàn

1. Ban địa chính

- Tham mưu cho UBND xã về việc quy hoạch, xây dựng nghĩa trang trên địa bàn xã; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và kiến nghị xử lý các hành vi, vi phạm trong việc vệ sinh môi trường tại nghĩa trang.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện quy chế này.

- Hướng dẫn về kiểu dáng, kích thước mộ và các công trình trong nghĩa trang.

2. Ban tài chính

- Tham mưu cho UBND xã về Kế hoạch đầu tư quy hoạch, xây dựng nghĩa trang; bố trí kinh phí ban đầu cho việc xây dựng, cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ quản lý nghĩa trang.

- Hướng dẫn, kiểm tra, thanh quyết toán theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước. Xử lý, kiến nghị các hành vi vi phạm về tài chính trong việc quản lý và sử dụng nghĩa trang theo thẩm quyền.

3. Ban Môi trường xã

Hướng dẫn công tác vệ sinh môi trường, kiểm tra, đôn đốc và kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm việc thực hiện vệ sinh trong các hoạt động táng tại nghĩa trang.

4. Ban văn hóa, mặt trận, các đoàn thể : Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành quy chế này.

Điều 15. Trách nhiệm của các xóm trên địa bàn xã Tây Thành.

1. Tuân thủ các quy định của nghĩa trang và các quy định của pháp luật.
2. Thực hiện các trách nhiệm theo thỏa thuận với đơn vị quản lý Nghĩa trang.

3. Cung cấp lý lịch mộ, tro cốt để đơn vị quản lý Nghĩa trang lập hồ sơ lưu trữ, quản lý.

4. Tham gia, đóng góp ý kiến với cơ quan quản lý Nhà nước về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang.

Điều 16. Trách nhiệm của đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang

1. Thành lập tổ quản lý, bảo vệ nghĩa trang tại địa bàn cụm dân cư đã quy định;
2. Niêm yết công khai quy chế này tại nhà văn hóa các xóm trên địa bàn xã;
3. Xác định các mốc ranh giới nghĩa trang để quản lý;
4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý;

5. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành quy chế này, đồng thời thực hiện các hình thức táng văn minh, tiết kiệm đất, đảm bảo vệ sinh môi trường;

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, năm về UBND xã (thông qua Ban Môi trường xã).

Trên đây là quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn xã Tây Thành giai đoạn 2021-2025./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Triều